

BỘ THƯƠNG MẠI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 1032/2004/QĐ-BTM ngày 28/7/2004 ủy quyền Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông quản lý hoạt động xuất nhập khẩu và hoạt động thương mại của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đóng tại tỉnh Đắc Nông.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Thương mại;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông tại Công văn số 1125/CV-UB ngày 15/7/2004 về ủy quyền xét duyệt kế hoạch nhập khẩu và quản lý hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông quản lý hoạt động xuất nhập khẩu và hoạt động thương mại đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên hợp doanh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh đóng tại tỉnh Đắc Nông.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc

Nông xét duyệt kế hoạch nhập khẩu và quản lý hoạt động thương mại của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đóng tại địa bàn tỉnh Đắc Nông theo nội dung sau:

1. Về hoạt động xuất nhập khẩu

1.1. Ủy ban nhân dân xét duyệt kế hoạch nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các bên hợp doanh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh đầu tư trong tỉnh Đắc Nông, bảo đảm thực hiện đúng Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12/11/1996, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 19/6/2000, Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 và Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/3/2003 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan phù hợp với Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh, Giấy trình Kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật. Việc xét duyệt kế hoạch nhập khẩu bao gồm các loại sau đây:

1.1.1. Duyệt kế hoạch nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư để tạo tài sản cố định, kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu sản xuất và xác nhận miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, phụ tùng để lắp đặt đầu tư tạo tài sản cố định, bao gồm cả việc nhập khẩu để tạo tài sản bằng phương thức thuê mua tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đóng tại tỉnh Đắc Nông.

1.1.2. Duyệt kế hoạch tạm nhập máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển

thuê của nước ngoài chưa có trong dây chuyền công nghệ để hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

1.1.3. Duyệt kế hoạch nhập khẩu vật tư, nguyên liệu cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Giấy phép đầu tư phù hợp với Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2001 - 2005, Thông tư số 11/2001/TT-BTM ngày 18/4/2001 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001.

1.2. Việc xuất nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất được thực hiện theo quy định tại Điều 38 và 39 của Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ, Quyết định số 53/1999/QĐ-TTg ngày 26/3/1999 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Việc mua bán hàng hóa giữa doanh nghiệp chế xuất với thị trường nội địa: thực hiện theo Thông tư của Bộ Thương mại số 23/1999/TT-BTM ngày 26/7/1999 về hướng dẫn Quyết định số 53/1999/QĐ-TTg về việc mua bán hàng hóa với doanh nghiệp chế xuất và Thông tư số 22/2000/TT-BTM ngày 15/12/2000 và Thông tư số 26/2001/TT-BTM ngày 04/12/2001 của Bộ Thương mại.

2. Về gia công hàng xuất khẩu:

2.1. Việc gia công hàng hóa giữa doanh nghiệp khu công nghiệp với nước ngoài thực hiện theo Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ

Quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công và đại lý mua bán hàng hóa với nước ngoài và Thông tư số 18/1998/TT-BTM ngày 28/8/1998 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/1998/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 22/2000/TT-BTM ngày 15/12/2000 và Thông tư số 26/2001/TT-BTM ngày 04/12/2001 của Bộ Thương mại, Thông tư số 20/2001/TT-BTM ngày 17/8/2001 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2001/NĐ-CP.

Thủ tục đăng ký hợp đồng gia công được thực hiện tại Hải quan của khẩu. Ủy ban nhân dân không duyệt hợp đồng gia công ký với nước ngoài của các doanh nghiệp.

2.2. Việc gia công hàng hóa giữa doanh nghiệp khu công nghiệp và doanh nghiệp chế xuất được coi là gia công với thương nhân nước ngoài và thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/1999/TT-BTM, ngày 19/8/1999 của Bộ Thương mại.

2.3. Đối với hợp đồng gia công hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu hoặc tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu, doanh nghiệp chỉ được thực hiện sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Thương mại theo quy định tại Nghị định số 57/1998/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Hàng quý Ủy ban nhân dân gửi về Bộ Thương mại báo cáo thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Thương mại tại

Thông tư số 22/2000/TT-BTM ngày 15/12/2000 của Bộ Thương mại.

Điều 4. Bộ Thương mại định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện những quy định trong Quyết định ủy quyền này theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Thứ trưởng

Lê Danh Vĩnh

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN số 3914/VPCP-CCHC
ngày **30/7/2004** đính chính Nghị quyết số **08/2004/NQ-CP** ngày **30 tháng 6 năm 2004** của Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

(đã in trong Công báo số 12 ngày 10/7/2004).

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ xin được đính chính như sau:

Mục III khoản 3 Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP (tại dòng số 1 từ trên xuống, trang số 6) đã ghi là “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập quy hoạch, quyết định kế hoạch sử dụng đất; quyết định hạn mức giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất của địa phương trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được Chính phủ phê duyệt...”. Nay xin đọc là:

“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi trình Chính phủ xét duyệt; quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được Chính phủ phê duyệt...”

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Phó Chủ nhiệm

Vũ Đình Thuần

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng